

Số: 20/KH-UBND

Phường Ngô Quyền, ngày 28 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước Phường Ngô Quyền
6 tháng cuối năm 2025

Thực hiện Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 26/7/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm 2025;

Ủy ban nhân dân Phường Ngô Quyền xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, các nhiệm vụ năm cuối của Kế hoạch cải cách hành chính của thành phố giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và góp phần cải thiện các Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

2. Yêu cầu

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ, ngành Trung ương, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức

thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ. Gắn kết công tác cải cách hành chính giữa các Sở, ngành, địa phương, đơn vị; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn.

- Tiếp tục lấy cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

- Đảm bảo triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính thực hiện chủ trương sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính, triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Trong năm 2025, phấn đấu là một trong các địa phương thuộc nhóm 30 đơn vị dẫn đầu về các chỉ số PAR Index, SIPAS, PCI.

2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được Thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

3. Hoàn thành, đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của phường.

4. 100% văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, ban hành đúng quy định, thống nhất, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận;

5. Hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách năm 2025 được thành phố giao.

6. Thực hiện tự kiểm tra cải cách hành chính tại 100% đơn vị trực thuộc.

7. 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ

công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) quá hạn.

8. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 90% trở lên.

9. Tỷ lệ thủ tục hành chính được số hóa, tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt tối thiểu 90%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt.

b) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao. Đề cao trách nhiệm cá nhân, người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Nghiên cứu, tham gia xây dựng, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của UBND phường, xã, đặc khu theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

d) Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

e) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các ban, ngành, đoàn thể phường; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

f) Tổ chức rà soát các quy trình nội bộ, phân công nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức để kịp thời điều chỉnh phù hợp với tình hình mới sau khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

2. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi, chú trọng việc lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật.

b) Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường công bố, xử lý kịp thời các

văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế hoặc có nội dung trái pháp luật.

c) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Rà soát, đề xuất hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm tính thống nhất, liên thông, hiệu quả.

3. Cải cách Thủ tục hành chính

a) Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Thống nhất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ; tích hợp các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ có nội dung thông tin trùng lặp; cung cấp các tiện ích thông minh hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khi giải quyết hồ sơ TTHC.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

e) Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

f) Tăng cường hỗ trợ người dân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; nhất là nhóm đối tượng yếu thế, người cao tuổi, đảm bảo tiếp cận thuận lợi và bình đẳng trong sử dụng dịch vụ công.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, thành phố về đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị phù hợp với quy định và thực tiễn sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Kịp thời ban hành, rà soát, bổ sung, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường theo hướng dẫn của Trung ương và thành phố.

c) Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch lộ trình đề ra. Ban hành văn bản thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng dẫn của Trung ương và thành phố.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Công điện số 83/QĐ-TTg ngày 07/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; phân định thẩm quyền trong các ngành, lĩnh vực và các Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền đối với các ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp; phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề về phân cấp, phân quyền.

e) Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, bố trí, sắp xếp lại hợp lý, công khai, minh bạch.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tổ chức thực hiện các văn bản, hướng dẫn về các quy định mới trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực theo quy định; bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

b) Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc giải quyết TTHC.

c) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

d) Tiếp tục đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông

qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

e) Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra trách nhiệm trong xử lý công việc của phường.

f) Tăng cường kiểm tra công vụ, gắn kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử, quy chế văn hóa công sở; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

g) Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra trách nhiệm trong xử lý công việc của cán bộ, công chức.

6. Cải cách tài chính công

a) Đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; giảm chi thường xuyên từ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường, đẩy mạnh chi từ các khoản thu sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động.

b) Tiếp tục triển khai dự toán ngân sách Nhà nước gắn với mục tiêu thực hiện chính sách tài khóa hài hoà với chính sách tiền tệ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kiểm tra, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quản lý điều hành tài chính ngân sách gắn với các ưu tiên phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh - quốc phòng; bố trí ưu tiên các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu, đảm bảo nguồn lực thực hiện chính sách tiền lương; trợ cấp hàng tháng, các chế độ chính sách an sinh xã hội.

c) Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

d) Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về công khai ngân sách nhà nước; đa dạng hoá các hình thức công khai ngân sách nhà nước.

e) Nghiêm túc thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy

định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Triển khai và thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

f) Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

g) Rà soát, nâng cấp hạ tầng số, nền tảng công nghệ; đảm bảo hệ thống đồng bộ, ổn định, phục vụ tốt công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của phường có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

b) Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo CCHC và chuyển đổi số; Triển khai các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

c) Tiếp tục triển khai hệ thống nền tảng kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của thành phố (LGSP), đảm bảo kết nối các hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành trọng điểm của thành phố, đồng thời kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

d) Vận hành hiệu quả hoạt động Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến của thành phố tại phường, Hệ thống Dịch vụ công quốc gia. Tăng cường quán triệt cán bộ, công chức; truyền thông đến người dân, doanh nghiệp để tăng tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tỷ lệ thanh toán trực tuyến theo chỉ đạo của Trung ương, thành phố.

e) Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại phường và thí điểm áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại chính quyền địa phương của thành phố.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

a) Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ và công việc cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công, thủ trưởng các đơn vị liên quan chủ động triển khai tổ chức thực hiện công tác CCHC 6 tháng cuối năm 2025; tập trung chỉ đạo, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra. Trong quá trình triển khai, thường xuyên cập nhật các quy định, chỉ đạo mới của Trung ương, thành phố về cải cách hành chính và triển khai chính quyền địa phương hai cấp, đảm bảo kế hoạch phù hợp thực tiễn và đúng quy định pháp luật.

b) Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các phòng, ban, đơn vị chủ động đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao. Đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể

a) Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các phòng, ban, đơn vị; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện báo cáo UBND phường và các cơ quan cấp trên theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các phòng, ban, đơn vị và mở rộng thí điểm áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 khi thành phố yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung: thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng chuyên mục, chuyên trang cải cách hành chính bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp.

- Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính tại các phòng, ban, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

b) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách thể chế, tiếp nhận và giải quyết đơn thư theo thẩm quyền.

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao; theo dõi đôn đốc thực hiện nhiệm vụ UBND phường, Chủ tịch UBND phường giao các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn tổ chức thực hiện Quy chế nội bộ về cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường; thực hiện phân loại, lập danh mục và công khai các danh mục thông tin trên Cổng thông tin điện tử phường; đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của các doanh nghiệp, tổ chức, người dân có nhu cầu theo Luật Tiếp cận thông tin.

c) Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách và đầu tư công. Tăng cường rà soát các nguồn thu, áp dụng triệt để, nghiêm minh các giải pháp chống thất thu, gian lận thuế, nợ đọng thuế. Thực hiện chi ngân sách nhà nước đảm bảo hiệu quả, bền vững; tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, đảm bảo chính sách về tiền lương và an sinh xã hội đảm bảo ổn định mức trợ cấp cho các đối tượng.

- Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí phục vụ nhiệm vụ CCHC năm 2025 và hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị liên quan về việc lập và sử dụng kinh phí.

d) Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Công khai kịp thời, đầy đủ bằng phương tiện điện tử hoặc văn bản danh mục, nội dung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và được thực hiện tại Bộ phận Một cửa theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính và quy định pháp luật có liên quan; đồng thời hỗ trợ tổ chức, cá nhân gặp khó khăn trong việc tiếp cận thông tin công khai trên phương tiện điện tử.

- Hướng dẫn, tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ theo quy định; số hóa, chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết thủ tục hành chính; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; thu phí, lệ phí, các nghĩa vụ tài chính (nếu có) theo quy định; từ chối tiếp nhận đối với hồ sơ chưa đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết, trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân đối với trường hợp thủ tục hành chính yêu cầu giải quyết ngay trong ngày hoặc các thủ tục hành chính được giao hoặc ủy quyền cho cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa giải quyết; hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đề nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết và cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Trung tâm; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

e) Các cơ quan, đơn vị được giao các nhiệm vụ trong danh mục nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch này có trách nhiệm tập trung tham mưu, thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ được giao chủ trì; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND phường, Chủ tịch UBND phường nếu có khó khăn, vướng mắc.

f) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí, truyền thông, người dân, tổ chức và doanh nghiệp tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của phường.

g) Các Tổ dân phố thuộc địa bàn phường

Phối hợp với các phòng, ban chuyên môn đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nội dung cải cách hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, định danh điện tử (VNeID), bảo hiểm xã hội số... đến từng hộ dân.

Phát huy vai trò của Tổ chuyển đổi số cộng đồng với mục tiêu xây dựng lực lượng nòng cốt tại cơ sở, trực tiếp tiếp cận từng hộ gia đình, cá nhân để

tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân kịp thời trong việc cài đặt, sử dụng các nền tảng số như VNeID, Cổng dịch vụ công Quốc gia, ứng dụng thanh toán điện tử, bảo hiểm xã hội, giáo dục, đăng ký tiêm chủng, nộp thuế,... qua môi trường điện tử; đồng thời nắm bắt nhu cầu, phản ánh vướng mắc của người dân, hỗ trợ xử lý ban đầu các khó khăn trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến, từ đó góp phần nâng cao kỹ năng số cộng đồng, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận chính quyền số ngay tại nơi cư trú.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh các nội dung cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các đơn vị báo cáo UBND phường (qua Phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận :

- Sở Nội vụ;
- TT ĐU, TT HĐND phường
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Thái

